

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 118/2018/TT-BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2018

**THÔNG TƯ**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng  
phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản;  
lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản**

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.

2. Thông tư này áp dụng đối với người nộp, tổ chức thu phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.

## **Điều 2. Người nộp phí, lệ phí**

1. Tổ chức, cá nhân khi được Tổ chức quản lý cảng cá thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản thì phải nộp phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản.

2. Tổ chức, cá nhân khi được Chi cục Thủy sản cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản thì phải nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

## **Điều 3. Tổ chức thu phí, lệ phí**

1. Tổ chức quản lý cảng cá thu phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản.

2. Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thu lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản.

## **Điều 4. Mức thu phí, lệ phí**

Mức thu phí, lệ phí thực hiện như sau:

| <b>Stt</b> | <b>Loại phí, lệ phí</b>                                            | <b>Mức thu</b>                                                                  |
|------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | Phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản              | 150.000 đồng + (số tấn thủy sản x 15.000 đồng/tấn).<br>Tối đa 700.000 đồng/lần. |
| 2          | Lệ phí cấp giấy phép khai thác thủy sản:                           |                                                                                 |
| a          | Cấp mới                                                            | 40.000 đồng/lần                                                                 |
| b          | Gia hạn hoặc cấp lại                                               | 20.000 đồng/lần                                                                 |
| c          | Đổi giấy phép do đổi nội dung trong giấy phép                      | 40.000 đồng/lần                                                                 |
| 3          | Lệ phí cấp giấy phép hoạt động thủy sản đối với tàu cá nước ngoài: |                                                                                 |
| a          | Cấp mới                                                            | 200 USD/lần                                                                     |
| b          | Gia hạn hoặc cấp lại                                               | 100 USD/lần                                                                     |
| c          | Đổi giấy phép do đổi nội dung trong giấy phép                      | 200 USD/lần                                                                     |

## **Điều 5. kê khai, nộp phí, lệ phí**

1. Chậm nhất là ngày 20 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

2. Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí, lệ phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19, khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý